TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2022
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thêu và bà Hoàng Thị Len.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 122/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2022/QĐXX-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Vũ Quốc P, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình. Có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thúy A, sinh năm 1993; nơi ĐKHK: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; địa chỉ: Hiện đang lao động tại Nhật Bản. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn anh Vũ Quốc P trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thúy A tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 02 tháng 01 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng cùng chung sống tại Nhật Bản 01 năm, sau đó anh P về Việt Nam còn chị Thúy A tiếp tục ở lại Nhật Bản. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống và gần như trong tất cả mọi vấn đề, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không còn tiếng nói chung, tình cảm lạnh nhạt, vợ chồng cũng đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả. Vợ chồng ly thân từ 2019 đến nay, không ai quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh P xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh P được ly hôn chị Hoàng Thúy A.

- Về con chung: Anh và chị Hoàng Thúy A không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn chị Hoàng Thúy A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị trình bày thống nhất với anh Vũ Quốc P về quá trình tìm hiểu, đăng ký kết hôn, quá trình phát sinh cũng như nguyên nhân mâu thuẫn. Vợ chồng đã mâu thuẫn căng thẳng và ly thân từ 2019 đến nay, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh P có đơn xin ly hôn, chị cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên chị đồng ý ly hôn với anh P.

- Về con chung: Chị Hoàng Thúy A trình bày vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều tuân thủ theo quy định của pháp luật. Về nội dung, có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng*:* Anh Vũ Quốc P, chị Hoàng Thúy A đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Quốc P và chị Hoàng Thúy A tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Anh P, chị Thúy A đều thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn và đã ly thân từ năm 2019 đến nay, không quan tâm gì đến nhau, đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Hoàng Thúy A cũng có quan điểm đồng ý ly hôn với anh P, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho anh P ly hôn chị Thúy A là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Anh Vũ Quốc P, chị Hoàng Thúy A không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Anh Vũ Quốc P, chị Hoàng Thúy A đều trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[3] Về án phí: Anh P phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân*:* Xử cho anh Vũ Quốc P được ly hôn chị Hoàng Thúy A.

2. Về con chung: Anh Vũ Quốc P, chị Hoàng Thúy A không có con chung, không đặt ra giải quyết.

3. Về tài sản: Anh Vũ Quốc P, chị Hoàng Thúy A không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Anh Vũ Quốc P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền anh P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005517 ngày 04/11/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình thành tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Quốc P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ; chị Hoàng Thúy A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Đương sự;
- UBND xã Nam Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà